

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 176/2020/HS-ST

Ngày 30/06/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Chiêu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Minh

2. Bà Phạm Thị Trinh

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân
quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà
Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Lương Thúy Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng
Mai, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:
125/2020/TLST - HS ngày 01 tháng 04 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử số: 165/2020/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 05 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Chu Đức C, sinh năm 1986; hộ khẩu thường trú: phường
Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Không cố định; quốc
tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do;
văn hóa: 12/12; họ và tên bố: Chu Đức T, sinh năm 1958; họ và tên mẹ:
Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1961; họ và tên vợ: Nguyễn Thu H, sinh năm

1990 và có 02 con: sinh năm 2011 và 2017. Nhân thân bị cáo: đã 01 lần bị xét xử, cụ thể :

- Bản án số 334/2011/HSST ngày 26/12/2011 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/12/2019, đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 9/179 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

2. Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 1/62 Dư Hàng, phường Dư Hàng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Người tham gia tố tụng khác: Điều tra viên Nguyễn Quang Huy thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 24/12/2019, tại trước cửa tòa nhà CT1, khu chung cư Gelaxia, số 885 đường Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an phường Yên Sở phát hiện bắt quả tang Chu Đức C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của Chiến: 01 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng (05 x 05)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng hình trái tim; 05 gói ngoài bọc nilong màu đỏ, kích thước mỗi gói khoảng (10 x 05)cm, trên vỏ có in dòng chữ Skittles, bên trong mỗi gói đều chứa tinh thể màu trắng hồng. Ngoài ra, cơ

quan Công an còn tạm thu giữ của Chu Đức C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu ghi; 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai KONA màu đỏ, BKS: 30F - 952.** và số tiền 116.200.000 đồng (trong đó có 90.000.000 đồng phát hiện trong xe ô tô, 26.200.000 đồng tạm thu trong người C). Cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản thu giữ niêm phong tang vật và đưa Chu Đức C về trụ sở để điều tra làm rõ.

Cùng ngày 24/12/2019, Công an phường Yên Sở, quận Hoàng Mai thử test ma túy đối với Chu Đức C. Kết quả Chiến dương tính với ma túy.

Theo bản kết luận giám định số 07/KLGD-PC54 ngày 02/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội và kết luận giám định số 1015/C09-TT2 ngày 28/02/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 7,998gam.
- 02 viên nén màu hồng hình trái tim đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 0,841gam.
- Khối lượng chất ma túy MDMA trong 84,466 gam mẫu tinh thể màu trắng hồng thu giữ ban đầu là 2,728 gam.

Tại Công an phường Yên Sở quận Hoàng Mai, Chu Đức C khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, dạng ma túy tổng hợp. Khoảng 20h00' ngày 23/12/2019, Chiến đi ô tô Hyundai Kona, BKS: 30F - 952.** một mình đến khu vực gầm cầu Thanh Trì, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội với mục đích mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây, C đã gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 túi nhỏ chứa tinh thể màu trắng; 02 viên nén màu hồng hình trái tim và 05 gói nilong dán nhãn Skittles chứa tinh thể màu trắng hồng là ma túy với tổng số tiền là 7.200.000 đồng. Khoảng 02h00' ngày 24/12/2019, C đi ô tô đến trước cửa tòa nhà CT1, chung cư Gelexia, số 885 Tam Trinh, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội để bán ma túy cho đối tượng tên Thành có số điện thoại 096768****, nhưng chưa kịp bán thì bị cơ

quan công an kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng. Quá trình tạm giữ, từ ngày 24/12/2019 đến ngày 31/12/2019, Chu Đức C thay đổi lời khai. C khai mục đích mua ma túy để sử dụng. Các lời khai trước, C khai mục đích bán ma túy cho Thành là không đúng. Vì khi bị bắt tại phường Yên Sở, C lo sợ và hoảng loạn nên khai như vậy. Toàn bộ các lời khai sau, C khai nhận: Khoảng 20h30' ngày 23/12/2019, C mượn xe ô tô của anh Nguyễn Việt H (sinh năm: 1981 - Trú tại: Số 9/179 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, Hà Nội) đi lang thang trên các tuyến phố ở Hà Nội. Đến khoảng 01h15' ngày 24/12/2019, C lái xe ô tô trên đến khu vực gầm cầu Thanh Trì, Hoàng Mai, Hà Nội mua ma túy của một người tên Hùng (không rõ họ, tên, đệm và địa chỉ) với số lượng và tổng số tiền 7.200.000 đồng mục đích để sử dụng, vì C là người nghiện ma túy tổng hợp. Khi mua được ma túy, C cất giữ vào trong túi quần. Đến khoảng 01h45' ngày 24/12/2019, C lái xe đến tòa CT1, chung cư Gelexia mục đích lên phòng 3017 để chơi với bạn tên Cường, nhưng do không có ai mở cửa nên C đi xuống. Khi C quay lại xe ô tô thì bị bắt giữ như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 125 CT-VKS-HM, ngày 25/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, truy tố bị cáo Chu Đức C về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Tại phiên tòa:

Bị cáo Chu Đức C thừa nhận Kiểm sát viên luận tội và kết luận bị cáo phạm “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội danh. Nhưng, về khung hình phạt bị cáo không đồng ý với kiểm sát viên. Bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét vấn đề này cho bị cáo.

Điều tra viên trình bày: Kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai truy tố bị cáo Chu Đức C về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, bởi lẽ: (1) Căn cứ để định tội và định khung một

người phạm “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là khi họ có hành vi tàng trữ khối lượng cụ thể. (2) Bản kết luận giám định số 1015/C09-TT2 ngày 28/02/2020 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an đã chứng minh được khối lượng chất ma túy MDMA trong 84,466 gam mẫu tinh thể màu trắng hồng thu giữ ban đầu của bị cáo là 2,728 gam. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra kết luận bị cáo Chu Đức C chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Chu Đức C như Bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Chu Đức C từ 13 năm 06 tháng đến 14 năm tù về “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”; không áp dụng hình phạt bổ sung; Tịch thu tiêu hủy: 7,998gam ma túy, loại Ketamine; 0,841 gam ma túy, loại MDMA và 2,728 gam ma túy, loại MDMA trong 84,466 gam mẫu tinh thể màu trắng hồng. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu ghi.

Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Chu Đức C tiếp tục khẳng định Kiểm sát viên luận tội và kết luận bị cáo phạm “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*” là đúng. Nhưng, bị cáo tranh luận là mình không phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì: Theo bản kết luận số 1015/C09-TT2 ngày 28/02/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã kết luận: “*Khối lượng chất ma túy MDMA trong 84,466 gam mẫu tinh thể màu trắng hồng thu giữ ban đầu là 2,728 gam*”. Khối lượng còn lại trong 84,466 gam mẫu tinh thể màu trắng hồng không phải là ma túy mà chỉ là tinh bột được trộn lẫn để hòa cùng MDMA cho dễ sử dụng. Do đó, bị cáo khẳng định mình chỉ phải chịu trách

nhiệm hình sự theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên đối đáp: Không đồng ý và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Chu Đức C như bản cáo trạng.

[3] Lời nói sau cùng của bị cáo: “Bị cáo luôn thành khẩn khai báo từ khi xảy ra vụ án, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi nguy hiểm của bị cáo bị truy tố:

Tại các Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai; Bản kết luận giám định số 07/KLGD-PC54 ngày 02/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội và Bản kết luận giám định số 1015/C09-TT2 ngày 28/02/2020 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện:

Hồi 02 giờ 00 phút ngày 24/12/2019, tại trước cửa tòa CT1, chung cư Gelexia, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, bị cáo Chu Đức C đã có hành vi tàng trữ 7,998 gam Ketamine và 3,569 gam MDMA (tổng

hai chất ma túy là 11,567 gam ma túy) để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là chưa phù hợp, bởi các lẽ sau:

(1) Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*” là khi người nào có hành vi tàng trữ khối lượng cụ thể. Trong vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai bằng Bản kết luận giám định số 1015/C09-TT2 ngày 28/02/2020 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an đã chứng minh được khối lượng chất ma túy MDMA trong 84,466 gam mẫu tinh thể màu trắng hồng thu giữ ban đầu của bị cáo là 2,728 gam;

(2) Căn cứ khoản 2 Điều 3 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về “*nguyên tắc tính khối lượng ma túy*” thì khối lượng ma túy là khối lượng chất ma túy đã chứng minh được trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Trong vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai đã chứng minh được khối lượng chất ma túy MDMA trong 84,466 gam mẫu tinh thể màu trắng hồng thu giữ ban đầu của bị cáo là 2,728 gam, chứ không phải tất cả 84,466 gam mẫu tinh thể màu trắng hồng thu giữ ban đầu là ma túy MDMA.

(3) Qua lời khai của bị cáo và nội dung tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo khẳng định mình chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Bị cáo Chu Đức C sinh năm 1986 là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội danh đã viện dẫn là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn. Xác định hành vi nguy hiểm của bị cáo là tội phạm rất nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; đồng thời có thể là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự xã hội. Do vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm bằng pháp luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: mặc dù Bản án số 334/2011/HSST ngày 26/12/2011 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã xóa án tích, nhưng cũng cần xác định bị cáo có nhân thân xấu để lượng hình. Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử, xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về áp dụng Biện pháp tư pháp: Khi bắt bị cáo, Công an thu giữ tang vật vụ án là: 7,998 gam ma túy, loại Ketamine; 0,841 gam ma túy, loại MDMA và 84,466 gam tinh thể màu trắng hồng chứa 2,728 gam ma túy, loại MDMA.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu ghi; 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai KONA màu đỏ, BKS: 30F - 952.** và số tiền 116.200.000 đồng (trong đó có 90.000.000 đồng phát hiện trong xe ô tô, 26.200.000 đồng tạm thu trong người bị cáo). Đây là vật chứng và đồ vật có thể liên quan đến tội phạm, khi giải quyết vụ án cần căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 7,998 gam ma túy, loại Ketamine; 0,841 gam ma túy, loại MDMA và 84,466 gam tinh thể màu trắng hồng chứa 2,728 gam ma túy, loại MDMA. Số lượng vật chứng này được niêm phong nguyên vẹn đề số 1015/C09 (TT2) được niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Thu Hiền, Nguyễn Quang Huy và hình dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, trong có 7,825 gam tinh thể màu trắng; 0,672 gam viên nén và mảnh viên nén màu hồng ; 77,082 gam chất tinh thể màu hồng là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu ghi. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Huyndai Kona, BKS: 30F - 952.** và số tiền 90.000.000 đồng. Quá trình điều tra đã làm rõ là xe và tiền của anh Nguyễn Việt H. Ngày 23/12/2019, bị cáo mượn xe của anh H đi có việc, anh H không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy. Số tiền 90.000.000 đồng, anh H để trên xe từ trước. Vì vậy, ngày 18/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai trả chiếc xe ô tô Huyndai Kona và số tiền 90.000.000 đồng cho anh H là có căn cứ pháp luật.

- Đối với số tiền 26.200.000 thu giữ trong người của bị cáo. Quá trình điều tra đã làm rõ là tiền sinh nhật của con bị cáo. Ngày 18/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai đã trả lại cho vợ bị cáo là chị Nguyễn Thu H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo Chu Đức C, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàng Mai không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Chu Đức C 05 (năm) năm 06 (*sáu*) tháng tù về “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt quả tang 24 tháng 12 năm 2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Biện pháp tư pháp:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 Bao niêm phong nguyên vẹn đề số 1015/C09 (TT2) được niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Thu Hiền, Nguyễn Quang Huy và hình dấu đỏ của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, trong có 7,825 gam tinh thể màu trắng; 0,672 gam viên nén và mảnh viên nén màu hồng ; 77,082 gam chất tinh thể màu hồng.

2.2. Trả lại bị cáo Chu Đức C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu ghi, số Imei 358780107770393.

Toàn bộ vật chứng nêu tại Mục 2.1 và 2.2 này, hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, theo Phiếu nhập kho vật chứng, ngày 26/03/2020.

3. Về án phí: Bị cáo Chu Đức C phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Chu Đức C có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai;
- Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Quang Chiều